

Số: 406 /KH - UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác quản lý về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2024

Thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục quán triệt, phổ biến, tập huấn các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; các nội dung mới của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; các quy định về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; hướng xử lý những khó khăn, vướng mắc trong thực thi pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính;... đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh;

b) Đánh giá thực trạng áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; thu thập thông tin, kịp thời phát hiện những quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn để kịp thời kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, xử lý;

c) Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Yêu cầu

a) Triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả, đảm bảo đúng quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020), các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và các văn bản pháp luật khác có liên quan;

b) Thực hiện đầy đủ các nội dung quản lý nhà nước trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (Nghị định số 118/2021/NĐ-CP);

c) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Tham gia ý kiến góp ý đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết hướng dẫn thi hành về xử lý vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước theo đề nghị của các Bộ, ngành Trung ương.

a) Cơ quan chủ trì: Văn bản lấy ý kiến góp ý liên quan đến lĩnh vực quản lý của cơ quan nào thì sẽ do cơ quan đó chủ trì lấy ý kiến đóng góp.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm 2024.

2. Phổ biến, tuyên truyền pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Cơ quan thực hiện: Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Sở Tư pháp; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế (Ủy ban nhân dân cấp huyện); Báo Thừa Thiên Huế; Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh.

b) Thời gian thực hiện: Cả năm 2024.

3. Tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ về pháp luật xử lý vi phạm hành chính

a) Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện (trong đó: Sở Tư pháp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ pháp luật chung về xử lý vi phạm hành chính; các đơn vị còn lại tổ chức tập huấn các nội dung có liên quan đến lĩnh vực xử phạt thuộc ngành quản lý);

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan và tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý II, III năm 2024.

4. Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Cơ quan chủ trì:

Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (Nghị định số 19/2020/NĐ-CP); Thông tư số 14/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP và tổ chức triển khai thực hiện.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Tháng 02 năm 2024.

d) Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn

quản lý theo quy định của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 14/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ Tư pháp và các quy định có liên quan.

5. Phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Việc phối hợp thanh tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính giữa Sở Tư pháp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện được thực hiện trong trường hợp có kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

6. Rà soát, theo dõi việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để kịp thời phát hiện các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung

a) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan;

c) Thời gian thực hiện: Cả năm 2024.

7. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 20/2016/NĐ-CP ngày 30/3/2016 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

8. Báo cáo, thống kê công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Cơ quan thực hiện:

Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chế độ báo cáo, thống kê công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và các văn bản quy định tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị. Việc lập dự toán,

sử dụng và quyết toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định;

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch này.

2. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan

a) Trên cơ sở kế hoạch này, xây dựng, ban hành và gửi kế hoạch của cơ quan, địa phương mình về Sở Tư pháp trước ngày **15/01/2024**;

b) Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao nêu tại kế hoạch này;

c) Thực hiện báo cáo định kỳ công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đảm bảo nội dung, chất lượng, số liệu đầy đủ, chính xác và gửi báo cáo về Sở Tư pháp đúng thời gian quy định;

d) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai, thực hiện kế hoạch; cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra đầy đủ, đúng thành phần theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT và các PCT;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;
- Báo Thừa Thiên Huế; Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP và CV;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CCHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình